

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 16 Tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

- | | | |
|----|--------------------------------------|---|
| 1. | TCVN 10936:2015
ISO 10717:2010 | Giấy dép - Phương pháp thử khóa kéo - Độ bền chắc. |
| 2. | TCVN 10937:2015
ISO 10748:2011 | Giấy dép - Phương pháp thử khóa kéo - Độ bền khóa của con trượt. |
| 3. | TCVN 10938:2015
ISO 10765:2010 | Giấy dép - Phương pháp thử tính chất của vật liệu đàn hồi - Tính năng kéo. |
| 4. | TCVN 10939:2015
ISO 10768:2010 | Giấy dép - Phương pháp xác định độ bền của vật liệu đàn hồi dùng trong giấy dép đối với sự kéo giãn lặp đi lặp lại - Độ bền mỏi. |
| 5. | TCVN 10940:2015
ISO 16177:2012 | Giấy dép - Độ bền với sự xuất hiện và phát triển vết nứt - Phương pháp uốn dai. |
| 6. | TCVN 10941:2015
ISO/TS 16179:2012 | Giấy dép - Các chất có hại tiềm ẩn trong giấy dép và các chi tiết của giấy dép - Xác định hợp chất hữu cơ thiếc có trong vật liệu làm giấy dép. |
| 7. | TCVN 10942:2015
ISO/TS 16181:2011 | Giấy dép - Các chất có hại tiềm ẩn trong giấy dép và các chi tiết của giấy dép - Xác định phtalat có trong vật liệu làm giấy dép. |

- | | | |
|-----|--------------------------------------|--|
| 8. | TCVN 10943:2015
ISO/TS 16186:2012 | Giấy dếp - Các chất có hại tiềm ẩn trong giấy dếp và các chi tiết của giấy dếp - Phương pháp định lượng dimetyl fumarat (DMFU) có trong vật liệu làm giấy dếp. |
| 9. | TCVN 10944:2015
ISO 16187:2013 | Giấy dếp và các chi tiết của giấy dếp - Phương pháp đánh giá hoạt tính kháng khuẩn. |
| 10. | TCVN 10945:2015
ISO/TS 16189:2013 | Giấy dếp - Các chất có hại tiềm ẩn trong giấy dếp và các chi tiết của giấy dếp - Phương pháp định lượng dimetylformamit có trong vật liệu làm giấy dếp. |
| 11. | TCVN 10946:2015
ISO/TS 16190:2013 | Giấy dếp - Các chất có hại tiềm ẩn trong giấy dếp và các chi tiết của giấy dếp - Phương pháp định lượng hydrocacbon thơm đa vòng (PAH) có trong vật liệu làm giấy dếp. |
| 12. | TCVN 10947:2015
ISO 17699:2003 | Giấy dếp - Phương pháp thử mũ giấy và lót mũ giấy - Độ thấm hơi nước và độ hấp thụ hơi nước. |
| 13. | TCVN 10948:2015
ISO 17700:2004 | Giấy dếp - Phương pháp thử mũ giấy, lót mũ giấy và lót mặt - Độ bền màu với chà xát. |
| 14. | TCVN 10949:2015
ISO 17701:2003 | Giấy dếp - Phương pháp thử mũ giấy, lót mũ giấy và lót mặt - Sự di trú màu. |
| 15. | TCVN 10950:2015
ISO 20869:2010 | Giấy dếp - Phương pháp thử đế ngoài, đế trong, lót mũ giấy và lót mặt - Hàm lượng chất tan trong nước. |
| 16. | TCVN 10951:2015
ISO 20877:2011 | Giấy dếp - Phương pháp thử giấy nguyên chiếc - Độ cách nhiệt. |

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Vụ PC;
- Lưu: VT, ĐC.

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Việt Thanh